



Cà Kê Chữ Nghiã

Nguyễn Minh

Làm Thế Nào để Dịch Chữ Prince

Tôi là một người mê đọc và thích viết lách lăng nhăng. Thỉnh thoảng có nhà xuất bản thuê tôi dịch sách thì tôi cũng dịch, kiếm tí tiền còm. Chẳng biết các “dịch giả”, “dịch thật” khác nghĩ sao, riêng với tôi, trong quá trình dịch thuật, tôi không ngán thuật ngữ phức tạp, mà chỉ ngán những chữ rất đơn giản, thông thường. Điển hình như cách xưng hô, trong tiếng Anh chỉ có I và you, còn tiếng Việt thì thiên biến vạn hóa, mỗi lần dịch là mỗi lần nhức óc... Ví dụ, trong một cuốn sách tôi từng dịch, có đoạn như vậy:

“That you may know the state of the rest of my misfortune, there is nothing left to me but honour and my life, which is saved – François I, in a letter written after Pavia, 1525.”

Đây là lời vua Pháp François I^{er} viết trong một bức thư, sau trận Pavia, diễn ra vào năm 1525. Đâu có gì khó phải không các bạn? Thế mà lại khó, vì sách không ghi thư gửi cho ai. Nhưng cần gì phải biết thư gửi cho ai? Hễ đã là vua, tất tự xưng là *trẫm*, là *ta*, và gọi người đối thoại là *khanh*, là *người* chứ gì?

Xin thưa: Không nhất thiết như thế. Sau khi lùng sục Google, truy cho ra nguyên văn bức thư, mới hay đây là thư François gửi bà Louise de Savoie, tức là... thái hậu. Nếu cầu thả dịch thành *ta – người* ắt đã tởm!

Tương tự, mỗi lần gặp từ *brother* hoặc *sister*, tôi lại phải tra cứu mối quan hệ, xem nên dịch là *anh*, *chị*, hay *em*. Gặp *aunt* còn khổ hơn nữa, không biết là *bác*, *cô*, *dì*, *thím* hay *mợ*. Gặp *uncle* không biết là *bác*, *chú*, *dượng*, hay *cậu*, cần tra cứu luôn luôn. Mà đâu phải hễ tra là ra!

Tuy nhiên, hơn tất cả những từ trên, nếu được chọn một từ tiếng Anh khó dịch sang tiếng Việt nhất, tôi sẽ không ngần ngại chọn từ *prince*. Vì sao? Prince tức là *hoàng tử* thôi mà. Nếu vậy thì cuốn *Il Principe* của Machiavelli dịch là “Hoàng Tử”, cũng như *Das Kapital* của Marx dịch là “Thủ Đô” à?

Tôi thấy hiện nay, bên cạnh xu hướng chống Tàu, đang có một phong trào bài trừ, kỳ thị từ Hán Việt. Việc kỳ thị này thật ra không mới, vì ngay từ đầu thế kỷ 20, Nguyễn Háo Vĩnh đã phê bình Phạm Quỳnh dùng nhiều Hán Việt rồi. Vấn đề là từ Hán Việt có phải từ Việt không? Rõ ràng có chữ “Việt” đằng đuôi, thế là Việt quá đi chứ. Đã là từ Việt, tội gì phải tránh? Chẳng lẽ chúng ta không muốn ngôn ngữ nước nhà đa dạng, phong phú, lại muốn nó nghèo đi hay sao? Chính vì không chú trọng từ Hán Việt, tình trạng dùng từ mà không hiểu nghĩa đã trở nên rất phổ biến trong xã hội.

Nếu đều hiểu *hoàng* là *hoàng đế*, *tử* là *con*, *hoàng tử* là con của hoàng đế, thì người ta đã không nhất loạt dịch *prince* thành *hoàng tử*. Các cháu trai của nữ hoàng Anh Elizabeth II hiện nay đều được báo giới Việt Nam gọi là *hoàng tử*. Đây là lối dịch rất ẩu, rất... “loạn luân”. Cha ông chúng ta ngày xưa không thế. Chẳng hạn, Nguyễn Phúc Cảnh, con trai của Thế Tổ Cao Hoàng Đế nhà Nguyễn (Gia Long), được gọi là Hoàng Tử Cảnh. Nguyễn Phúc Đảm (Minh Mạng), một con trai khác của Gia Long, gọi là Hoàng Tử Đảm. Cùng gọi hoàng tử, tức có quan hệ anh em. Nhưng Nguyễn Phúc Đán, con trai Hoàng Tử Cảnh, cháu đích tôn Gia Long, thì gọi là Hoàng Tôn Đán.

Hoàng tôn thấp hơn *hoàng tử* một đời, nhưng người đời nay quên mất chữ “hoàng tôn”, cứ gặp *prince* là nhè ngay *hoàng tử* mà phang. “Prince William is a grandson of Queen Elizabeth II” dịch thành “Hoàng Tử William là cháu của Nữ Hoàng Elizabeth II” thì vô nghĩa lý, khác nào bảo “con của hoàng đế là cháu của hoàng đế”! Prince Charles dịch là Hoàng Tử Charles, Prince William là Hoàng Tử William, thì chẳng hóa ra hai người này là anh em với nhau ư? Quan hệ cha con biến thành anh em, tức là “loạn luân”, đảo ngược luân thường! Dưới thời quân chủ ngày xưa, nhằm lẫn thế thứ hoàng gia là tội trọng, mất đầu chứ không chơi!

Tiếng Việt vô cùng chặt chẽ và nghiêm cẩn về thế thứ, nên trong cùng một cuốn sách, có khi chỉ một chữ *prince* mà phải dịch ra hàng chục chữ tiếng Việt khác nhau, chẳng hạn *hoàng tử*, *hoàng thân*, *hoàng tôn*, *vương tử*, *vương thân*, *vương tôn*, *tiểu vương*, *công tử*, vv...

Sở dĩ phức tạp, là vì trước tiên, cần phân biệt giữa *đế* và *vương*. Đây không phải chuyện chữ nghĩa vớ vẩn, mà có khi là vấn đề tự hào dân tộc, thể diện quốc gia. Xưa kia, vua Tàu phong vua ta chức An Nam Quốc Vương, song vua ta vẫn tự xưng hoàng đế, ngụ ý mình đứng ngang hàng, không kém vua Tàu. Do đó, khi dịch sang tiếng Anh, danh hiệu của các vua Việt Nam phải là emperor, nếu dịch king, tức tự nhận mình hèn kém, là thần tử của Tàu vậy!

Con của hoàng đế, gọi là *hoàng tử*; con sẽ nối ngôi, gọi là *hoàng thái tử* (em/cháu được truyền ngôi gọi là *hoàng thái đệ/hoàng thái đệ đệ*); cháu nội là *hoàng tôn*; chắt là *hoàng tằng tôn*; chít là *hoàng huyền tôn*... Khi vua cha qua đời, hoàng tử sẽ trở thành *hoàng thân*. Tùy theo quan hệ với vị vua mới, hoàng thân ấy có thể là *hoàng huynh* (anh vua), *hoàng đệ* (em vua), *hoàng thúc* (chú vua), *hoàng bá* (bác vua)... Ví dụ, Tuy Lý Vương dịch sang tiếng Anh chỉ là Prince Tuy Ly, nhưng trong tiếng Việt, ông là hoàng tử của Minh Mạng, hoàng đệ của Thiệu Trị, hoàng thúc của Tự Đức.

(Đoạn trên là nói về con trai, còn con gái hoàng đế gọi là *hoàng nữ*. Khi lớn lên, đi lấy chồng, hoàng nữ sẽ được phong công chúa. Danh xưng công chúa trong tương lai cũng sẽ thay đổi, tùy theo quan hệ với vị vua đang cai trị. Ví dụ: Công chúa có thể trở thành trưởng công chúa (chị/em của vua), thái trưởng công chúa (bác/cô của vua), thái thái trưởng công chúa (bác bà của vua)... Tuy nhiên, chủ đề bài này là về prince, nên về princess, chỉ xin nhắc sơ như vậy.) Với bậc vương, con của vương gọi là *vương tử*; con sẽ nối ngôi, gọi là *vương thế tử* (thời Lê – Trịnh, vua Lê là đế, chúa Trịnh là vương, con kế vị của vua Lê là hoàng thái tử, con kế vị của chúa Trịnh là vương thế tử); cháu nội là *vương tôn*... Tóm lại cứ thay chữ *hoàng* bằng chữ *vương*. Đến đây, ta thấy lối viết thông thường “quốc vương và hoàng hậu” là không chính xác, vì vợ quốc vương phải là vương hậu, hoàng hậu là vợ hoàng đế.

Nhiều người hẳn sẽ nói sao mà phức tạp thế! Vâng, quả có phức tạp, nhưng cái gì thuộc về vua chúa mà chẳng cầu kỳ, phức tạp. Vả lại, văn hóa Việt Nam minh định tôn ty, thứ bậc rất rõ ràng, tiếng Việt chỉ đơn giản phản ánh đặc tính đó. Con phải là con, cháu phải là cháu, không thể đánh đồng hoàng tôn với hoàng tử, hoàng tử với vương tử. Thêm nữa, vấn đề chưa dừng ở chỗ này, vì ngoài nghĩa là con cháu, họ hàng của vương hay đế, chính chữ prince cũng có thể là vương, hoặc tiểu vương, đây là nghĩa trong *Il Principe* (Quân Vương) của Machiavelli. Nước do một prince đứng đầu gọi là principality, một từ hay bị dịch sai trong tiếng Việt, chẳng hạn Principality of Monaco dịch là Công Quốc Monaco. Vì sao sai? Vì đế quốc (empire) do một hoàng đế đứng đầu, vương quốc (kingdom) do một quốc vương đứng đầu, thì công quốc (duchy) phải do một công (duke) đứng đầu, chứ sao lại prince? Hiện nay trên thế giới chỉ còn một công quốc duy nhất là Đại Công Quốc Luxembourg (Grand Duchy of Luxembourg) mà thôi. Principality đứng giữa duchy và kingdom, nên có thể dịch là *tiểu vương quốc*.

Chưa hết, nói tới công quốc, con trai của vị công tước/công quân đứng đầu một công quốc cũng gọi là prince. Prince trong trường hợp ấy phải dịch là công tử, rồi con công tử là công tôn, v...v... Chữ prince phức tạp là thế. Ngay khi chỉ về một người duy nhất, nó cũng có thể mang hai nghĩa khác nhau. Ví dụ, nghe Prince Charles, Prince of Wales, các bạn có nghĩ chữ prince đầu tiên khác với chữ prince thứ hai không? Có đấy, chữ prince đầu tiên chỉ địa vị hoàng tử, con trai nữ hoàng Elizabeth II; còn chữ thứ hai là vương hiệu. Prince of Wales nghĩa là Wales Vương. Nếu thấy chữ Wales Vương không xuôi tai, thì đổi thành Thân Vương xứ Wales, hoặc phiên Hán Việt thành Uy Nhĩ Sĩ Vương là xuôi ngay.

Tóm lại, nghề chơi nào cũng lắm công phu, dịch thuật không là ngoại lệ. Nếu dịch thế nào cũng được, thì gặp chữ prince cứ phang hoàng tử là xong, còn dịch có tâm một chút, ắt phải... lên bờ xuống ruộng!

Nguyễn Minh